

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II
Môn Hóa học 8
Năm học

A. XÂY DỰNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA

Nội dung	Trắc nghiệm			Tự luận			Tổng
	Biết	Hiểu	V.dụng	Biết	Hiểu	V.dụng	
Tính chất, ứng dụng, điều chế và cách thu oxi, hidro		0,5 điểm		1 điểm			1,5 điểm
Tính chất, vai trò và chống ô nhiễm nguồn nước	0,5 điểm		0,5 điểm				1 điểm
Phân biệt, gọi tên, viết CTHH của các hợp chất	0,5 điểm			1 điểm			1,5 điểm
Dung dịch, nồng độ dung dịch			0,5 điểm	0,5 điểm			1 điểm
Kĩ năng viết PTHH, nhận biết, giải bài tập hóa học.		0,5 điểm		0,5 điểm	2 điểm	2 điểm	5 điểm
Tổng cộng	1 điểm	1 điểm	1 điểm	3 điểm	2 điểm	2 điểm	10 điểm

B. ĐỀ KIỂM TRA

Trường
Lớp 8
Họ và tên

BÀI KIỂM TRA HỌC KỲ II
Môn Hóa học 8
Thời gian: 45 phút

Đề số 2.

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3 Điểm)

Em hãy chọn đáp án đúng nhất trong các câu sau.

Câu 1: Dãy nào gồm các chất là axit?

- A. CuO; BaO; MgO
B. NaOH; Cu(OH)₂; Ba(OH)₂
C. HCl; H₂SO₄; HNO₃
D. NaCl; MgSO₄; CuS

Câu 2: Những chất nào dưới đây phản ứng được với nước?

- A. K, Na; BaSO₄; CaCl₂
B. Na₂O; P₂O₅; K
C. CuO; K; Al₂O₃
D. K; Al; NaOH

Câu 3: Trường hợp nào dưới đây **không phải** là dung dịch?

- A. Cốc nước sô cô la
B. Nước khoáng
C. Nước mắt
D. Nước muối sinh lý

Câu 4: Những biện pháp em có thể thực hiện nhằm giảm thiểu ô nhiễm nguồn nước?

- A. Không vứt rác thải bừa bãi, để rác thải đúng nơi quy định.
- B. Tuyên truyền vận động mọi người ý thức giữ gìn, bảo vệ nguồn nước.
- C. Sử dụng tiết kiệm nguồn nước, tránh lãng phí.
- D. Tất cả các biện pháp trên.

Câu 5: Điểm khác biệt trong thu khí oxi và hidro bằng cách đẩy khí là do?

- A. Hidro và oxi tan rất ít trong nước
- B. Hidro nhẹ hơn còn oxi nặng hơn không khí
- C. Hidro và oxi nhẹ hơn không khí
- D. Tất cả đều sai.

Câu 6: Tổng hệ số của PTHH sau: $H_2 + PbO \xrightarrow{t^0} H_2O + Pb$ là?

- A. 4
- B. 9
- C. 5
- D. 6

II. PHẦN TỰ LUẬN (7 Điểm)

Câu 1. (3 điểm) Em hãy xác định CTHH của các chất và hoàn thành các PTHH sau

1. $Fe + HCl \rightarrow \dots + \dots$
2. $S + O_2 \xrightarrow{t^0} \dots$
3. Sắt (III) oxit + Hidro $\xrightarrow{t^0}$ Sắt + Nước
4. Canxi oxit + nước \rightarrow Canxi hidroxit

Câu 2. (1 điểm) Có 3 lọ mất nhãn chứa các dung dịch sau: NaOH; HCl; NaCl. Em hãy nêu biện pháp hóa học nhận biết các lọ trên?

Câu 3. (3 điểm)

Để điều chế hidro trong phòng thí nghiệm, một nhóm học sinh tiến hành cân 4,6 gam Natri rồi cho vào bình đựng 200ml nước.

- a. Thí nghiệm trên có thể thu được khí hidro không? Vì sao?
- b. Tính nồng độ mol của dung dịch thu được sau phản ứng, coi V_{dd} không đổi.
- c. Dẫn toàn bộ hidro sinh ra đi qua ống đựng 12 gam CuO nung nóng. Em hãy tính khối lượng đồng kim loại thu được?

Cho: Na = 23; Cu = 64; O = 16; H = 1

Trường
Lớp 8
Họ và tên

BÀI KIỂM TRA HỌC KỲ II
Môn Hóa học 8
Thời gian: 45 phút

Đề số 1.

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3 Điểm)

Em hãy chọn đáp án đúng nhất trong các câu sau.

Câu 1: Dãy nào gồm các chất là bazơ?

- A. CuO; BaO; MgO
- B. NaOH; Cu(OH)₂; Ba(OH)₂
- C. HCl; H₂SO₄; HNO₃
- D. NaCl; MgSO₄; CuS

Câu 2: Những chất nào dưới đây phản ứng được với nước?

- A. K, Na; BaO; CaO
B. Na₂O; P₂O₅; SiO₂
C. CuO; K; Al₂O₃
D. K; Al; NaOH

Câu 3: Trường hợp nào dưới đây là dung dịch?

- A. Cốc nước sôi cô la
B. Nước cất
C. Nước mắm
D. Hỗn hợp dầu và nước

Câu 4: Những nguyên nhân nào gây ô nhiễm nguồn nước?

- A. Do rác thải của con người
B. Do một số hiện tượng tự nhiên
C. Do trồng trọt, chăn nuôi không hợp lý
D. Tất cả các đáp án trên

Câu 5: Cả hidro và oxi đều có thể thu được bằng phương pháp đẩy nước là do?

- A. Hidro và oxi tan rất ít trong nước
B. Hidro nhẹ, oxi nặng hơn
C. Hidro và oxi không tan trong nước.
D. Tất cả đều sai.

Câu 6: Tổng hệ số của PTHH sau: $H_2 + Fe_2O_3 \xrightarrow{t} H_2O + Fe$ là?

- A. 4
B. 9
C. 5
D. 6

II. PHẦN TỰ LUẬN (7 Điểm)

Câu 1. (3 điểm) Em hãy xác định CTHH của các chất và hoàn thành các PTHH sau

- $Al + HCl \rightarrow \dots + \dots$
- $P + O_2 \xrightarrow{t^0} \dots$
- Sắt từ oxit + Hidro $\xrightarrow{t^0}$ Sắt + Nước
- Bari oxit + nước \rightarrow Bari hidroxit

Câu 2. (1 điểm) Có 3 gói bột mất nhãn chứa các chất sau: Na₂O; P₂O₅; MgO. Em hãy nêu biện pháp hóa học nhận biết các gói bột trên?

Câu 3. (3 điểm)

Để điều chế hidro trong phòng thí nghiệm, một nhóm học sinh tiến hành cân 13 gam kẽm hạt rồi cho vào bình đựng 200ml dung dịch axit clohidric.

- Em hãy nêu cách thực hiện của nhóm bạn để thu hidro bằng phương pháp đẩy khí (bằng hình vẽ hoặc bằng lời).
- Tính nồng độ mol của dung dịch axit clohidric đã dùng?
- Dẫn toàn bộ hidro sinh ra đi qua ống đựng 12 gam CuO nung nóng. Em hãy tính khối lượng đồng kim loại thu được?

Cho: Zn = 65; Cu = 64; O = 16; H = 1; Cl = 35,5

C. ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM.

1. Thang điểm và đáp án đề 1

I. Phần trắc nghiệm (3 điểm)

Với mỗi câu chọn đúng học sinh được 0,5 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	B	A	C	D	A	B

II. Phần tự luận

	Đáp án và hướng dẫn chấm điểm	Thang điểm
Câu 1	- Học sinh xác định đúng CTHH của các chất và viết đúng PTHH ở PTHH số 1,2 mỗi phương trình 0,5 điểm.	1 điểm
	- Học sinh viết đúng CTHH của các chất ở PTHH số 3, 4 mỗi phương trình được 0,5 điểm	1 điểm
	- Học sinh viết đúng PTHH ở PTHH số 3,4 mỗi phương trình được 0,5 điểm	1 điểm
Câu 2.	- Học sinh nêu đúng cách nhận biết + Hòa tan các chất bột vào 3 cốc nước được đánh số. - Gói bột không tan: MgO	0,5 điểm
	+ Cho mảnh giấy quỳ tím vào 2 cốc gói bột hòa tan: - Quỳ tím chuyển đỏ: P_2O_5 - Quỳ tím chuyển xanh : Na_2O	0,5 điểm
Câu 3	a. Học sinh vẽ đúng hoặc nêu đúng cách thi hidro bằng phương pháp đẩy khí.	1 điểm
	b. - Học sinh đổi đúng số mol kẽm:	0,25 điểm
	- Học sinh viết đúng PTHH	0,25 điểm
	- Học sinh tính đúng theo PTHH	0,25 điểm
	- Học sinh tính đúng nồng độ mol HCl	0,25 điểm
	c. - Học sinh tính đúng số mol CuO	0,25 điểm
	- Học sinh viết đúng PTHH	0,25 điểm
- Học sinh lập đúng tỉ lệ dư thừa.	0,25 điểm	
- Học sinh tính đúng khối lượng Cu	0,25 điểm	

2. Thang điểm và đáp án đề 2

I. Phần trắc nghiệm (3 điểm)

Với mỗi câu chọn đúng học sinh được 0,5 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6
------------	---	---	---	---	---	---

Đáp án	C	B	A	D	B	A
---------------	---	---	---	---	---	---

II. Phần tự luận

	Đáp án và hướng dẫn chấm điểm	Thang điểm
Câu 1	- Học sinh xác định đúng CTHH của các chất và viết đúng PTHH ở PTHH số 1,2 mỗi phương trình 0,5 điểm.	1 điểm
	- Học sinh viết đúng CTHH của các chất ở PTHH số 3, 4 mỗi phương trình được 0,5 điểm	1 điểm
	- Học sinh viết đúng PTHH ở PTHH số 3,4 mỗi phương trình được 0,5 điểm	1 điểm
Câu 2.	- Học sinh nêu đúng cách nhận biết	
	+ Cho mảnh giấy quỳ tím vào 3 cốc đựng dung dịch: <ul style="list-style-type: none"> - Quỳ tím chuyển đỏ: HCl - Quỳ tím chuyển xanh : NaOH - Quỳ tím không chuyển màu : NaCl 	0,5 điểm 0,5 điểm
Câu 3	a. Học sinh trả lời đúng: Thí nghiệm trên có thể điều chế hidro trong phòng thí nghiệm vì phản ứng đơn giản, dễ thực hiện và cũng sinh ra khí hidro.	1 điểm
	b. - Học sinh đổi đúng số mol Natri:	0,25 điểm
	- Học sinh viết đúng PTHH	0,25 điểm
	- Học sinh tính đúng theo PTHH	0,25 điểm
	- Học sinh tính đúng nồng độ mol NaOH	0,25 điểm
	c. - Học sinh tính đúng số mol CuO	0,25 điểm
	- Học sinh viết đúng PTHH	0,25 điểm
	- Học sinh lập đúng tỉ lệ dư thừa.	0,25 điểm
- Học sinh tính đúng khối lượng Cu	0,25 điểm	